**TUẦN I: MẦM NON GIA THƯƠNG THÂN YÊU (Từ ngày 10/9 – 14/9)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TÊN**  **HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | | **CHUẨN BỊ** | | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVT:**  Ôn số lượng và chữ số trong phạm vi 5 | **\* Kiến thức:**  - Trẻ ôn lại số lượng các nhóm đối tượng trong phạm vi 5, nhận biết các chữ số từ 1 đến 5.  \***Kỹ năng:**  -Trẻbiết đếm đến 5và đếm theo khả năng, nhận biết, phân biệt được các chữ số từ 1-5 .  \***Thái độ:**  -Trẻ có ý thức học tập tốt, hứng thú học và hăng hái tham gia phát biểu. | | **\*Cô:**  - Bài giảng điện tử.  - Bảng tương tác  **-** Các nhóm đồ chơi có số lượng 1-5 trong lớp.  - Các thẻ chữ số 1-5.  **\* Trẻ:**  - Mỗi trẻ có các thẻ số 1,2,3,4,5. | | **1. Ổn định tổ chức**  - Hát bài Bé tập đếm…=> Cô TC dẫn vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\*Luyện tập đếm, nhận biết số lượng 1-5, chữ số 1-5:*  + Cô cho trẻ đếm và chọn số tương ứng điền vào ô trống cạnh mỗi nhóm đồ dùng trên bảng tương tác.  + Chơi TC: “Ai đếm đúng”. Cô cho trẻ lấy hộp đồ chơi lắc thử, đoán xem trong hộp có gì? sau đó sờ và đếm số lượng đồ chơi.  + Cô cho trẻ tìm và lấy các thẻ chữ số theo yêu cầu. Cho trẻ đặt thẻ chữ số tương ứng vào từng nhóm đồ chơi có số lượng 1-5 mà cô và trẻ vừa đếm.  - Tìm trên cơ thể có những bộ phận nào có số lượng 1,2, 5.  + Đếm số lượng tiếng trống, tiếng vỗ tay…  => Cô chính xác: Để chỉ số lượng các nhóm đồ vật/ nhóm người… ta có các chữ số tương ứng. VD: Chỉ 1 cái đồng hồ ta có chữ số 1…  => từ đó cô củng cố lại các chữ số 1-5 cho trẻ.  *\* Luyện tập:*  - Cho trẻ chơi TC tìm nhà: Cô chuẩn bị các ngôi nhà lần lượt có gắn mỗi nhóm đồ dùng có số lượng trong phạm vi 5. Yêu cầu: Ai có thẻ số nào sẽ chạy về ngôi nhà có số lượng tương ứng.  - Cho trẻ làm bài tập trang 1 vở LQVT.  **3. Kết thúc:**  Cô nhận xét chung giờ học, chuyển hoạt động. |
| Lưu ý | - HĐH: Hầu hết trẻ nắm được kiến thức bài học, có kĩ năng đếm và nhận biết chữ số trong phạm vi 5 thành thạo; 100% trẻ có kỹ năng sử dụng bảng tương tác.  - HĐNT: Chính Quân, Minh Long, Tuấn Long còn chưa tập trung chú ý, còn chạy nhảy tự do => Cô nghiêm khắc nhắc nhở.  - Mục tiêu 84 đạt 100% | | | | |
| Chỉnh sửa năm |  | | | | |
| **TÊN**  **HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | | **CÁCH TIẾN HÀNH** | |
| **PTVĐ:**  - Đi trên dây  - TC: Cáo và thỏ | **\*Kiến thức:**  **-** Trẻ nhớ tên bài tập: Đi trên dây.  - Trẻ biết cách đi trên dây thăng bằng.  - Nắm được cách chơi, luật chơi của TC: Cáo và Thỏ.  **\*Kĩ năng:**  **-** Trẻ có thể thực hiện kỹ thuật đi trên dây một cách khéo léo, giữ thăng bằng.  - Vận dụng kỹ năng vận động chạy nhanh khi chơi TC: Cáo và Thỏ.  - Thể hiện tố chất nhanh, khộo.  **\*Thái độ:**  - Trẻ thích tập thể dục, có ý thức rèn luyện thể lực.  - Trẻ tự tin, hứng thú tham gia hoạt động.  - Tôn trọng luật chơi. | **\*Địa điểm:**  **-**Sân trường  \* Dụng cụ:  - 2 sợi dây thừng dài 3-4 m.  - Mũ cáo. | | **1. Ổn định tổ chức:**  Cô và trẻ cùng hát bài Hành khúc tới trường. => Cô TC dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\*Khởi động:*  Trẻ đi chạy theo nhạc, đi các kiểu chân theo đội hỡnh vũng trũn...  Trẻ tập trung về 2 hàng. Trẻ điểm số theo tổ và chuyển 4 hàng tập bài tập PTC.  *\*Trọng động:*  - Bài tập phỏt triển chung.  - Tay vai: Tay đưa ngang lờn cao ( 2lx8n)  - Bụng: Quay người hai bên ( 2lx8n)  - Chân: Tay đưa trước ngồi khuỵu gối ( 4lx8n)  - Bật: tại chỗ ( 2lx8n)  *\* Vận động cơ bản: Đi trên dây*  +Cô giới thiệu bài tập.  +Cô làm mẫu cho trẻ xem hai lần: Bước đi trên sơi dây, bàn chân luôn luôn bước đúng trên sợi dây và giữ được thăng bằng, hai tay có thể chống vào hông hoặc để tự nhiên, đi đến đầu sợi dây kia thì quay lại đi trở về vị trí ban đầu.  +Cho một trẻ lên tập thử. Cho cả lớp nhận xét và cô nhận xét chung.  +Tổ chức cho cả lớp luyện tập , mỗi trẻ thực hiện 3-4 lần.  *\* TC: Cáo và Thỏ*  Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi.  Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần tùy vào hứng thú của trẻ  **\* Hồi tĩnh**: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng.  **3. Kết thúc:**  Cô nhận xét chung giờ học, chuyển hoạt động. | |
| Lưu ý | - HĐH:Minh Long chưa tập trung trong giờ học => Cô nghiêm khắc nhắc nhở trẻ.  - Giờ ăn: Trà My không ăn thịt => Cô động viên khuyến khích trẻ ăn thịt  -Mục tiêu 67 đạt 100%. | | | | |
| Chỉnh sửa năm |  | | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN**  **HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQCC:**  Làm quen chữ o,ô,ơ | **\* Kiến thức:**  - Trẻ nhận biết các chữ cái o,ô,ơriêng lẻ và chữo,ô,ơtrong từ  \***Kỹ năng:**  - Phát âm chính xác chữ o,ô,ơ, nhận biết được các chữ o,ô,ơ trong các thẻ chữ rời và chữ trong từ.  - Biết tạo chữ o, ô, ơ bằng các nguyên vật liệu khác nhau và liên tưởng đến các đồ dùng có hình dạng giống các chữ cái đó  \***Thái độ:**  - Trẻ hứng thú học, nghe lời cô, hăng hái phát biểu. | **\*Cô:**  Bài giảng điện tử bằng phần mềm active primary  - Hình ảnh có từ tương ứng:“cô giáo”, “ đồ chơi”.  - Bảng tương tác, máy chiếu, máy tính.  \* **Trẻ**:  6 bàn nhỏ, 6 rổ đựng dây trang kim, đất nặn, bảng con, khuy, chữ cái bằng bìa cat tong, hồ, nhũ, bút lông… | **1. Ổn định tổ chức:**  Hát và vận động bài: “ Đêm Trung Thu”  - Trò chuyện dẫn trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  \*Làm quen chữ o,ô,ơ:  - Cô cho trẻ xem tranh "Đèn ông sao" có từ tương ứng .  - Trẻ đọc từ dưới tranh.  - Cô giới thiệu chữ o  - Cô phát âm mẫu, cả lớp phát âm, tổ, nhóm, cá nhân phát âm..  - Cô cho trẻ nhận xét về cấu tạo chữ o  **-** Cô giới thiệu một số kiểu chữ o, in thường, viết thường, in hoa.  - Cho trẻ nói tên các đồ vật có dạng giống chữ o  - Chữ O, đội thêm một chiếc mũ, cô giới thiệu chữ Ô, cho trẻ làm quen với chữ ô tương tự như chữ o**.**  - Tương tự như vậy với chữ ơ - Tranh “Đồ chơi”.  - Cho trẻ nhận xét sự giống và khác nhau của ba chữ o,ô,ơ  Cô chốt lại điểm giống và khác nhau của 3 chữ cái o,ô,ơ  \*Củng cố:  - TC 1: Thi xem đội nào nhanh:  CC: Trẻ chia làm 3 đội lên gạch chân chữ cái trong bài thơ " Cô giáo của em"  LC: chơi theo luật tiếp sức, đội nào gạch chân nhiều chữ cái đúng, đội đó giành chiến thắng.  - TC1: “ Thi xem ai khéo” :Tạo hình chữ O, Ô, Ơ bằng các nguyên liệu: đất nặn, đồ chữ và trang trí chữ, xếp khuy, dây trang kim.  **3. Kết thúc**: Cô nhận xét chung và kết thúc hoạt động. |
| Lưu ý | - Một số trẻ còn nhầm lẫn các chữ cái: Quang, Sơn Tùng, Ngọc Sơn, Hoàng Nam => Gv rèn thêm cho trẻ mọi lúc, mọi nơi khi có thể.  - Giờ ăn: Mục tiêu 11 đạt 100% | | |
| Chỉnh sửa năm |  | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG** |
| **KPXH**  Mầm non Gia Thượng thân yêu | **\* Kiến thức:**  - Trẻ biết tên trường, tên lớp.  - Trẻ biết các khu vực của trường.  - Trẻ biết tên một số cô bác trong trường và một số hoạt động trong trường mầm non.  **\* Kỹ năng:**  - Trẻ trả lời các câu hỏi rõ ràng, mạch lạc, đủ ý.  - Nhận biết các hoạt động của trẻ trong trường mầm non thông qua trò chơi.  **\* Thái độ:**  - Yêu trường, lớp, mong muốn được đi học. | **\* Cô:**  Bài giảng điện tử về một số hoạt động của trẻ trong trường mầm non, các khu vực trong trường mầm non.  **\* Trẻ:**  - Tranh lô tô về một số hoạt động của trẻ trong trường mầm non.  - 2 bảng to | **1. Ổn định tổ chức:**  Cô và trẻ cùng hát bài: “ Trường chúng cháu là trường mầm non”  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  - Cho trẻ nói về trường mầm non Gia Thượng theo hiểu biết của mình .  + Các con học lớp nào? Cô giáo tên là gì?  + Ngoài ra trường mình còn có những lớp học nào?  - Cho trẻ xem băng hình về khuôn viên trường mầm non, các lớp học và nơi làm việc của các cô bác trong trường.  + Đây là phòng gì?  + Bác bảo vệ làm công việc gì?  + Ngoài ra còn những phòng nào? Ai làm việc ở đó?  + Cô hiệu trưởng trường mình tên là gì?  + Ai làm việc ở khu nhà bếp?  + Các bác cấp dưỡng làm những công việc gì?  + Sau giờ học các con chơi ở đâu?  + Ngoài sân trường có những gì?  + Khi chơi các con chú ý điều gì?  - Cho trẻ nêu tên các hoạt động trẻ được tham gia trong trường mầm non.  MR: Cho trẻ xem một số hình ảnh hoạt động của trường mầm non Gia Thượng.  *\* Ôn luyện củng cố:*  TC: Thi xem đội nào nhanh  CC: Chia trẻ thành 3 đội thi đua lên tìm tranh lô tô các hoạt động của trẻ tại trường mầm non gắn lên bảng của đội mình.  LC: Thời gian một bản nhạc, đội nào gắn được nhiều tranh đúng, đội đó giành chiến thắng.  **3. Kết thúc:**  **-** Cô nhậnxét chung giờ học -> Cho trẻ hát bài: Chào ngày mới. |
| Lưu ý | - HĐH: Một số trẻ trả lời chưa rõ ràng: Thành Đạt, Bảo An => GV rèn thêm cho trẻ.  - Giờ ngủ: Chình Khiêm khó ngủ => Cô bật nhạc nhẹ ru trẻ ngủ.  - Mục tiêu 18 đạt 100%  - Mục tiêu 33 đạt 100% | | |
| Chỉnh sửa năm |  | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN**  **HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **HĐTH:**  Vẽ chân dung cô giáo (Đề tài) | **\* Kiến thức:**  - Trẻ cảm nhận được vẻ đẹp của cô giáo qua đường nét, màu sắc.  \***Kỹ năng:**  - Trẻ có kỹ năng tô màu không chờm ra ngoài đường viền.  - Biết phối hợp màu sắc và bố cục hài hoà.  - Thể hiện được ý tưởng của mình qua bài vẽ.  \***Thái độ:**  - Biết yêu quý, quan tâm, gần gũi với cô giáo. | **\*Cô:**  - Tranh gợi ý, vở vẽ.  - Đàn, một số bài hát về trường mầm non.  \* **Trẻ:**  -Vở vẽ, bút chì màu, bút sáp màu, màu nước, màu dạ. | **1. Ổn định tổ chức**  Cô và trẻ cùng hát bài: “ Cô giáo”  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Hướng dẫn tập thể:*  - Cho trẻ nói về hình dáng của các cô giáo ở lớp:  + Khuôn mặt tròn hay dài?  + Tóc dài hay ngắn?  + Cô giáo có đặc điểm gì đặc biệt?  - Cô giới thiệu tranh gợi ý, trẻ quan sát và nhận xét.  + Tranh vẽ ai?  + Con thấy bức tranh này như thế nào? Màu sắc?  + Vẽ chân dung có gì khác so với các bức tranh vẽ người khác?  + Các bức tranh được vẽ bằng chất liệu gì?  *\* Hướng dẫn cá nhân:*  - Hỏi ý tưởng của trẻ:  + Con vẽ cô giáo nào?  + Đặc điểm của cô ấy như thế nào? +Vẽ như thế nào?  + Con dùng chất liệu gì để vẽ? Con tô màu như thế nào?  - Cô gợi ý: Tranh vẽ chân dung nên vẽ khuôn mặt to giữa tờ giấy.  - Nhắc nhở trẻ tô màu kín không chờm ra ngoài hình vẽ.  + Với trẻ yếu cô gợi ý cho trẻ cách vẽ các bộ phận trên gương mặt.  + Với trẻ khá, cô gợi ý để trẻ vẽ thêm các đặc điểm khác, nổi bật của cô giáo để trẻ thể hiện.  **3. Trưng bày và nhận xét sản phẩm:**  Cho trẻ treo tranh và nhận xét.  - Cháu thích bài nào? Vì sao? Tranh tô màu có chờm ra ngoài hình vẽ không?  Cô tuyên dương những trẻ có tranh đẹp, động viên khuyến khích những trẻ vẽ chưa đẹp hoặc chưa hoàn thành xong bài vẽ của mình. |
| Lưu ý | * HĐH: 1 số trẻ tô màu chưa tốt: Minh Vũ => GV rèn luyện thêm cho trẻ * HĐNT: Đức Tùng, Hoàng Nam còn chưa tập trung chú ý => GV nghiêm khắc nhắc nhở trẻ * Mục tiêu 7 đạt 100% | | |
| Chỉnh sửa năm |  | | |